

Số: /BC-UBND

Diễn Châu, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Về công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã

Kính gửi: Thường trực HĐND xã.

Thực hiện Thông báo số 05/TB-HĐND.TT ngày 07/01/2026 của Thường trực HĐND xã Diễn Châu về kết luận phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026; Báo cáo số 81/BC-B.VHXX ngày 10/6/2026 báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa-Xã hội về báo cáo kết quả thực hiện Thông báo số 05/TB-HĐND.TT ngày 07/01/2026 của Thường trực HĐND xã Diễn Châu về kết luận phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG VIỆC THỰC HIỆN NỘI DUNG KẾT LUẬN CHẤT VẤN

1. Đối với Việc triển khai Đề án 06 của Chính phủ và Nghị quyết số 57 của Bộ Chính trị

Ủy ban nhân dân xã đã quán triệt, phổ biến nội dung Đề án 06 và Nghị quyết số 57 đến toàn thể cán bộ, công chức, các tổ chức đoàn thể và nhân dân trên địa bàn xã. Kế hoạch triển khai được ban hành kịp thời, xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận.

Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh thông qua các hội nghị, cuộc họp, hệ thống truyền thanh cơ sở và các kênh thông tin điện tử. Các bộ phận chuyên môn phối hợp chặt chẽ trong tổ chức thực hiện, đảm bảo sự đồng bộ giữa các lĩnh vực.

Bước đầu, việc triển khai Đề án 06 và Nghị quyết số 57 đã góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, từng bước hình thành nền hành chính hiện đại, minh bạch.

Các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 được triển khai đồng bộ, bước đầu đạt được kết quả tích cực như: tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến, xây dựng nền tảng dữ liệu dân cư, bảo đảm an toàn thông tin mạng.

2. Tập trung tháo gỡ 2 “điểm nghẽn” cơ bản

*** Điểm nghẽn thứ nhất: Hạ tầng số và phát triển dịch vụ công.**

UBND xã đã rà soát, tổng hợp thực trạng trang thiết bị công nghệ thông tin, điều kiện làm việc trên môi trường mạng. Trong năm 2025 - 2026, xã đã bố trí kinh phí đầu tư, nâng cấp một số máy tính, thiết bị mạng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và chuyển đổi số, cụ thể:

+ Đầu tư Máy bấm số tại Trung tâm phục vụ hành chính công: 150.000.000 đồng, (trong đó: CP máy là 45.000.000 đồng, thuê Chi thiết bị quản lý hệ thống cấp số 5 năm là 105.000.000 đồng).

+ Chi mua sắm máy tính, máy quét tài liệu phục vụ cho cán bộ, công chức: 274.026.000 đồng (trong đó có 10 máy tính với số tiền là 196.026.000 đồng và 6 máy quét tài liệu với số tiền 78.000.000 đồng).

+ Đường truyền internet được duy trì ổn định, phần mềm quản lý hành chính được cập nhật thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

*** Điểm nghẽn thứ 2: Khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi số tại các khối, xóm trên địa bàn.**

UBND xã đã chỉ đạo các khối, xóm rà soát, đánh giá thực trạng hạ tầng số tại cơ sở. Tuy nhiên, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị tại một số khối, xóm; đường truyền mạng và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin của cán bộ cơ sở còn hạn chế. UBND xã đã phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn sử dụng nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến cho đội ngũ cán bộ khối, xóm.

Khó khăn chủ yếu là do một số cán bộ lớn tuổi, hạn chế về kỹ năng số, điều kiện thiết bị chưa đồng bộ. UBND xã tiếp tục hỗ trợ, định hướng, tạo điều kiện để cán bộ cơ sở tiếp cận, thực hiện và nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi số tại địa bàn.

3. Tập trung đẩy mạnh việc số hóa quy trình, nghiệp vụ, xây dựng cơ sở dữ liệu, chỉnh lý, số hóa hồ sơ

UBND xã đã tập trung triển khai các nhiệm vụ về dữ liệu số và nền tảng số, từng bước chuyển đổi phương thức làm việc từ truyền thống sang môi trường điện tử.

- **Về xử lý hồ sơ, văn bản điện tử:** Tình hình triển khai sử dụng hệ thống quản lý văn bản VNPT – IOFICE:

+ Tỷ lệ văn bản đến lãnh đạo phê duyệt bằng phần mềm đạt 100% (14.273/14.273 văn bản).

+ Tỷ lệ ký số văn bản điện tử trên phần mềm ioffice đạt 98,92% (6.428/ 6.498 văn bản).

+ 100% văn bản trao đổi giữa các bộ phận được thực hiện trên môi trường điện tử, có ký số theo quy định. Việc tạo lập, xử lý hồ sơ công việc phát sinh mới cơ bản được thực hiện trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý trên môi trường điện tử ngày càng tăng; Trung tâm phục vụ hành chính công vận hành ổn định hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

- **Về số hóa tài liệu, hồ sơ:** UBND xã đã triển khai số hóa tài liệu lưu trữ trong những năm gần đây; tuy nhiên, chưa đạt 100% do khối lượng tài liệu lớn, nhân lực và kinh phí còn hạn chế. Công tác số hóa tiếp tục được thực hiện theo lộ trình. Các quy trình nghiệp vụ cơ bản đã được chuẩn hóa và từng bước đưa lên môi trường số; tuy nhiên, một số lĩnh vực vẫn còn xử lý thủ công, chưa hoàn toàn điện tử hóa.

- **Về hệ thống nền tảng, ứng dụng:** Các phần mềm, hệ thống thông tin dùng chung được khai thác thường xuyên; một số lỗi kỹ thuật đã được khắc phục thông qua phối hợp với cơ quan cấp trên và đơn vị cung cấp dịch vụ. Hạ tầng dữ liệu bước đầu được cải thiện; việc quản lý, lưu trữ dữ liệu từng bước được số hóa, tuy nhiên còn phân tán, chưa đồng bộ hoàn toàn.

- **Về dữ liệu và kết nối, chia sẻ:** UBND xã thực hiện khai thác các cơ sở dữ liệu dùng chung theo quy định; chưa có điều kiện xây dựng dữ liệu mở riêng, chủ yếu sử dụng dữ liệu do cấp trên cung cấp.

4. Rà soát, đề xuất bố trí, sắp xếp nguồn nhân lực công nghệ thông tin để phục vụ cho công tác tham mưu quản lý nhà nước chuyển đổi số tại xã

Hiện nay, tại UBND xã chưa bố trí được cán bộ chuyên trách riêng về công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo đúng nghĩa chuyên sâu; nhiệm vụ này chủ yếu do công chức VP HĐND - UBND, công chức Văn hóa - Xã hội và các bộ phận liên quan kiêm nhiệm thực hiện. Mặc dù đã đáp ứng cơ bản yêu cầu nhiệm vụ, song đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin còn thiếu, trình độ chuyên môn sâu chưa đồng đều, áp lực công việc lớn, chế độ hỗ trợ còn hạn chế. UBND xã xác định tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin.

5. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số” một cách thực chất. Phát huy vai trò của các tổ công nghệ số cộng đồng

UBND xã đã phát động phong trào “Bình dân học vụ số” cho cán bộ, công

chức, viên chức cấp xã (có 636 cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, tập huấn chuyển đổi số trên nền tảng “Bình dân học vụ số”). Triển khai tuyên truyền Phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hằng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

Trong thời gian qua, Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã đã bước đầu triển khai một số hoạt động và đạt được những kết quả nhất định. Tổ đã tham gia tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, cài đặt một số ứng dụng thiết yếu như VNeID, ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần nâng cao nhận thức của người dân về chuyển đổi số. Một số thành viên trong Tổ đã chủ động hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, từng bước hình thành thói quen sử dụng công nghệ trong đời sống hằng ngày. Công tác phối hợp với các đoàn thể tại địa phương trong việc tuyên truyền về chuyển đổi số cũng đã được triển khai bước đầu.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Hạ tầng công nghệ thông tin tại một số bộ phận, khối, xóm còn thiếu, chưa đồng bộ; một số thiết bị đã cũ, hiệu suất thấp.
- Đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu, khối lượng công việc lớn.
- Việc số hóa hồ sơ, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành còn chậm, chưa đồng bộ giữa các bộ phận.
- Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã hoạt động chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng.
- Việc triển khai các nhiệm vụ như hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, cài đặt và sử dụng các ứng dụng số còn hạn chế, chưa tạo được sự lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Hạ tầng công nghệ thông tin cấp xã còn phụ thuộc vào nguồn lực đầu tư của cấp trên, kinh phí địa phương hạn chế.
- Đặc thù địa bàn rộng, dân cư phân tán, trình độ dân trí không đồng đều, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai chuyển đổi số.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số cán bộ, công chức chưa chủ động cập nhật, ứng dụng công nghệ mới vào công việc. Đa phần người dân còn hạn chế về kỹ năng số, việc tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến chưa đồng đều.

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến chưa thực sự sâu rộng, hiệu quả.

- Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa có kỹ năng chuyên môn sâu về công nghệ; thiếu sự quan tâm, đầu tư thời gian thỏa đáng. Thiếu các tài liệu hướng dẫn trực quan (video, tờ rơi đơn giản) và thiếu kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động xuống địa bàn. Sự kết nối giữa Tổ công nghệ số với các đoàn thể khác (Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên) tại cơ sở chưa nhịp nhàng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện kế hoạch chuyển đổi số

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, chỉ đạo của cấp trên về chuyển đổi số. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện kế hoạch chuyển đổi số của xã phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Ưu tiên nguồn lực, nâng cấp hạ tầng số, trang thiết bị

Tập trung huy động, ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư nâng cấp hạ tầng số, thay thế, sửa chữa thiết bị công nghệ thông tin, đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức và phục vụ người dân.

3. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, xây dựng và kết nối cơ sở dữ liệu

Tăng cường chỉ đạo các bộ phận chuyên môn rà soát, phân loại, chỉnh lý, số hóa hồ sơ, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các lĩnh vực, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin

Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, đặc biệt là cán bộ phụ trách công nghệ thông tin. Khuyến khích cán bộ tự học tập, cập nhật kiến thức mới về chuyển đổi số.

5. Phát huy vai trò tổ công nghệ số cộng đồng, đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”

Tăng cường hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng, phối hợp với các đoàn thể, khối, xóm tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các ứng dụng thiết yếu, góp phần nâng cao nhận thức, kỹ năng số trong cộng đồng.

6. Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến, tăng cường kiểm tra, sơ kết, đánh giá

Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện chuyển đổi số để kịp thời điều chỉnh, bổ sung giải pháp phù hợp.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Hội đồng nhân dân xã tiếp tục quan tâm, giám sát, tạo điều kiện thuận lợi cho UBND xã triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

2. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tích cực tham gia chuyển đổi số.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện kết luận chất vấn và trả lời chất vấn trong công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số, trình tại Kỳ họp thứ 3- HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Ủy ban nhân dân xã;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Phòng Văn hóa-Xã hội;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, Phòng VH-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Hồng Thanh